

# GIÁO DỤC HOÀ NHẬP CHO TRẺ KHUYẾT TẬT THÔNG QUA HOẠT ĐỘNG NGHỆ THUẬT TRONG MÔ HÌNH TRƯỜNG MẦM NON “LẤY TRẺ LÀM TRUNG TÂM”

ĐẶNG LỘC THỌ\*

Ngày nhận bài: 01/08/2017; ngày sửa chữa: 03/8/2017; ngày duyệt đăng: 05/08/2017.

**Abstract:** Artistic activities contribute to formation emotion, aesthetic emotion and positive attitude for children with special needs. These activities have been seen as the tools to develop thinking ability, memory and imagination and crucial competences such as observation, criticism, evaluation, etc. Also, this is one of effective therapy measures. In this paper, author mentions theoretical issues of inclusive education and proposes measures to organise artistic activities to support children with disabilities in learning and integration into community.

**Keywords:** Inclusive education, special education, artistic activities, children with special needs, disabled children.

## 1. Mở đầu

Hoạt động nghệ thuật là con đường hình thành cho trẻ khuyết tật (TKT) xúc cảm, tình cảm thẩm mỹ; là phương tiện để phát triển tư duy, trí nhớ, tưởng tượng; là môi trường cung cấp kiến thức, hình thành các kĩ năng và năng lực cho trẻ (năng lực: quan sát, nhận xét, đánh giá...) giúp cho trẻ hình thành lòng ham muốn học tập, tự tin và học hoà nhập tốt. Thông qua hoạt động nghệ thuật, TKT phát triển các chức năng như: khả năng tri giác các sự vật, hiện tượng xung quanh; vận động thô và vận động tinh; phát triển năng lực tư duy, tưởng tượng và sáng tạo. Giáo dục (GD) “lấy trẻ làm trung tâm” là mọi hoạt động GD đều hướng vào và xuất phát từ đứa trẻ; hoạt động GD không đi từ giáo viên (GV) đến trẻ mà từ chính bản thân trẻ; việc dạy trẻ phải dựa trên nhu cầu, hứng thú, hiểu biết và kinh nghiệm riêng, cách học riêng của từng trẻ nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả GD.

Trên thế giới đã có nhiều công trình nghiên cứu về Giáo dục hoà nhập (GDHN) cho TKT như: Ý nghĩa, nội dung, chương trình, phương pháp, hiệu quả về GDHN của Stainback, S.B.E và Stainback, W.C (1996) [1], Lisky và Gartner (1997) [2], Wagner (2002) [3]; sự cộng tác của gia đình trong GD và phát triển trẻ em đặc biệt của Raver, S.A (2009) [4], Karren Keams (2010) [5]; thiết kế môi trường học tập ở lớp học hoà nhập của Friend M., Bursuck W (1996) [6], Smit, E.C.T và cộng sự (1998) [7]; những ảnh hưởng trong nghệ

thuật thị giác của Catterall, James S. (2009) [8]; những kinh nghiệm trong GD nghệ thuật của Hansjorg Hohn (2012) [9]...

Ở Việt Nam, đã có các nghiên cứu về GDHN như: đề xuất mô hình hỗ trợ GDHN cho TKT của tác giả Lê Thị Thuý Hằng (2011) [10]; mô hình GDHN cho trẻ có rối loạn phát triển trong trường mầm non của Lê Ánh Nguyệt (2015) [11]... Nghiên cứu về tổ chức hoạt động nghệ thuật cho TKT thời gian gần đây có các tác giả: nghiên cứu ứng dụng nghệ thuật trị liệu hoạt động với trẻ mầm non hoà nhập của Nguyễn Minh Anh (2014) [12], GD thẩm mỹ cho TKT học hoà nhập trong trường mầm non của Lê Thị Thuý Hằng (2015) [13]; các biện pháp tổ chức hoạt động âm nhạc trong GDHN cho TKT mầm non của Trần Văn Minh (2016) [14], nghiên cứu về GDHN cho TKT lứa tuổi mầm non qua các bài đồng dao của Nguyễn Quang Nhã (2016) [15], hoạt động tạo hình trong GDHN cho TKT mầm non của Phạm Minh Tùng (2016) [16]...

Bài viết này đề cập vai trò, mục tiêu, nội dung và biện pháp tổ chức hoạt động nghệ thuật nhằm hỗ trợ TKT học tập và hoà nhập cùng cộng đồng trong môi trường GD “lấy trẻ làm trung tâm”.

## 2. Nội dung

### 2.1. Một số vấn đề chung:

- GD lấy trẻ làm trung tâm: là thuật ngữ dùng để miêu tả cách học nhằm tạo cơ hội cho người học tự

\* Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương

khám phá, tìm tòi với sự hỗ trợ, khuyến khích và hướng dẫn của GV; là quá trình dạy học xuất phát từ đặc điểm người học (tâm lí, sinh lí, đặc điểm cá nhân...) nhằm thoả mãn nhu cầu, khả năng và lợi ích của trẻ trên cơ sở phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ. “GD lấy trẻ làm trung tâm” đặt ra yêu cầu cao, đòi hỏi GV phải có năng lực tổ chức, điều khiển mọi hoạt động để giúp trẻ học tập tốt nhất. Quan điểm lấy người học làm trung tâm chi phối tất cả các khâu liên quan của quá trình dạy học, như mục tiêu, nội dung, phương pháp đánh giá... nhằm làm cho tiềm lực của mỗi trẻ được phát triển tối ưu, góp phần có hiệu quả vào việc nâng cao chất lượng hoạt động GD. Do đó, mọi hoạt động GD trẻ phải đạt được: *i.* Mục tiêu chung và mục tiêu riêng; *ii.* Nội dung kiến thức tổng quát; *iii.* Phương pháp tổ chức hoạt động GD linh hoạt; *iv.* Trẻ biết tham gia vào quá trình đánh giá kết quả học tập.

- GDHN cho TKT

+ Trẻ khuyết tật: Theo **Luật Người khuyết tật**, tại Điều 2 xác định: “Người khuyết tật là người bị khiếm khuyết một hoặc nhiều bộ phận cơ thể hoặc bị suy giảm chức năng được biểu hiện dưới dạng tật khiến cho lao động, sinh hoạt, học tập gặp khó khăn”; tại Điều 3 xác định: “Dạng tật bao gồm: a) Khuyết tật vận động; b) Khuyết tật nghe, nói; c) Khuyết tật nhìn; d) Khuyết tật thân kinh, tâm thần; đ) Khuyết tật trí tuệ; e) Khuyết tật khác” [17].

+ GDHN là phương thức GD trong đó TKT cùng học với trẻ em bình thường, trong trường ngay tại nơi trẻ sinh sống. GDHN có những đặc trưng cơ bản: 1) GD cho mọi đối tượng trẻ em, không phân biệt giới tính, dân tộc, tôn giáo, điều kiện kinh tế, thành phần xã hội; 2) Trẻ đi học ở cơ sở GD tại nơi trẻ đang sinh sống; 3) Không đánh đồng mọi trẻ, mỗi trẻ là khác nhau; 4) Điều chỉnh phù hợp với khả năng và nhu cầu của trẻ về mục tiêu, nội dung, phương pháp, đánh giá kết quả GD [18].

- Vai trò của hoạt động nghệ thuật trong GDHN cho TKT: Nghệ thuật là một trong những hoạt động quan trọng trong GD đạo đức, trí tuệ, thể lực và lao động; có tác dụng to lớn trong việc phát triển, hình thành nhân cách cho trẻ, giúp trẻ phát triển chức năng tâm lí, hình thành ở trẻ tình yêu đối với con người, yêu thiên nhiên, yêu cuộc sống, yêu cái đẹp...; phát triển cho trẻ kĩ năng, kĩ xảo, năng lực quan sát, trí nhớ, trí tưởng tượng, sáng tạo, cảm xúc thẩm mĩ; phát triển khả năng tri giác về hình dáng, cấu trúc, màu sắc; rèn luyện tính kiên trì, bền bỉ, khéo léo, ý thức tập thể, biết tương trợ giúp đỡ lẫn nhau và hoà đồng. Hoạt động nghệ thuật giúp TKT dễ dàng hoà

nhập với cuộc sống và với mọi người, TKT khi mới tham gia các hoạt động hoà nhập thường có hai xu hướng (tự ti, nhút nhát và cố gắng tách mình ra khỏi cộng đồng; phát khùng và có hành động thô bạo), nhưng những hoạt động nghệ thuật (điệu múa, lời ca, tiếng hát; sản phẩm vẽ, nặn...) sẽ giúp TKT thực sự “phát hiện” ra bản thân mình, tự biểu hiện năng lực của mình, đem lại sự tự tin và khiến trẻ trở nên cởi mở hơn trong giao tiếp; giúp TKT phục hồi chức năng một cách tự nhiên, không gò bó, không bắt buộc do phải thực hiện nhiều động tác và phải tập đi tập lại nhiều lần; đem lại sự tự tin, niềm vui cuộc sống, mở rộng các quan hệ xã hội, tạo nên sự phấn khích về tâm lí do quá trình hoà nhập; thúc đẩy TKT khắc phục khó khăn, cố gắng rèn luyện để phục hồi chức năng của mình; giúp trẻ không bị cảm thấy như là những bệnh nhân hay người tàn tật cần được trợ giúp. Thông qua hoạt động nghệ thuật, thúc đẩy sự phát triển cảm giác, tri giác, khả năng nhận thức, khả năng sáng tạo; trẻ có cơ hội tìm hiểu, tái tạo lại những hình tượng quen thuộc mà trước đó trẻ đã tri giác trong thế giới xung quanh, những hoạt động hấp dẫn với trẻ, gây cho trẻ những rung động xúc cảm, tình cảm tích cực, mạnh mẽ để giúp trẻ tăng thêm vốn hiểu biết; là phương tiện để trẻ thể hiện mình, thử sức mình và sáng tạo thế giới riêng theo tư duy của mình; là con đường để GD tình cảm - xã hội cho trẻ, giúp trẻ trực tiếp trải nghiệm các xúc cảm, các trạng thái tình cảm trong giao tiếp; học hỏi về các kĩ năng xã hội và cách đánh giá các hành vi xã hội; giúp phát triển thể chất thông qua các hoạt động đôi bàn tay, sự kết hợp khéo léo giữa các hoạt động của cơ thể và các giác quan; giúp phát triển ngôn ngữ mạch lạc, làm tăng thêm vốn từ thông qua việc giới thiệu về hoạt động và sản phẩm hoạt động nghệ thuật của trẻ; là môi trường kích thích tính tò mò, ham hiểu biết, cùng với các hoạt động khác giúp cho sự phát triển toàn diện của trẻ, giúp trẻ có thói quen tự giác làm việc; góp phần GD cho trẻ ý thức giữ trật tự, ngăn nắp, sạch sẽ, cẩn thận thông qua việc sắp xếp những đồ vật, đồ chơi, giữ gìn các đồ vật...

- Mục tiêu tổ chức hoạt động nghệ thuật cho TKT nhằm giúp phát triển các nội dung chung đối với TKT (thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm - xã hội và thẩm mĩ) và có được sự chuẩn bị tốt nhất để có thể hoà nhập; giúp TKT biết cảm nhận và thể hiện nhu cầu, hứng thú, cảm xúc đối với những người xung quanh, với sự vật, đồ vật và con vật; đồng thời biết ứng dụng những kĩ năng và kinh nghiệm vào trong mọi hoạt động cuộc sống (vui chơi, học tập, sinh hoạt...).

## **2.2. Các hoạt động GD nghệ thuật cho TKT theo mô hình lấy trẻ làm trung tâm:**

- *Đưa trẻ đến với thế giới hội họa:* Hoạt động tạo hình là một trong những hoạt động nghệ thuật giúp cho trẻ có điều kiện thuận lợi nhất cho sự phát triển của cảm giác, tri giác thẩm mỹ; giúp trẻ tự tìm tòi, khám phá để nhận ra màu sắc, hình dạng, đường nét, tỉ lệ, sự sắp xếp trong không gian...; nhận thấy được những đặc trưng, nét đẹp trong sự vật, hiện tượng mà trẻ miêu tả. Những bức tranh nghệ thuật là những “cửa sổ” mà qua đó TKT sẽ tự tìm hiểu được thế giới trong sáng hơn. TKT quan sát thiên nhiên để có cảm xúc yêu thích những vẻ đẹp tự nhiên nhằm giúp trẻ hứng thú vẽ tranh, đây là thời điểm trí tưởng tượng của trẻ phát triển phong phú nhất; những đồ chơi, đồ vật, đám mây, mặt trời, ngôi nhà thân yêu, hình ảnh cha mẹ, cô giáo... luôn là đề tài yêu thích trong các bức vẽ của trẻ. Sự sáng tạo của trẻ trong tranh vẽ sẽ trở thành phương tiện để trẻ nhận thức cái đẹp, thể hiện sự phong phú của tâm hồn trẻ và giúp TKT hoà nhập được với cuộc sống.

- *Đưa trẻ đến với thế giới âm nhạc:* GD âm nhạc là một phần không thể thiếu trong GD nghệ thuật; là GD bắt buộc ở các nước trên thế giới, không phân biệt sự khác biệt về địa lí, văn hóa, tôn giáo, chính trị, KT-XH... trong đó có GD đặc biệt. Âm nhạc như liều thuốc tinh thần tác động tới các giác quan còn lại của TKT: khả năng nghe đối với trẻ khiếm thị; khả năng quan sát đối với trẻ khiếm thính; khả năng tập trung, quan sát, phát triển ngôn ngữ, phát triển khả năng ghi nhớ, gần gũi bạn bè đối với trẻ chậm phát triển trí tuệ... Tổ chức hoạt động âm nhạc cho TKT là hướng dẫn trẻ tự tham gia hoạt động để lĩnh hội các dạng hoạt động âm nhạc cơ bản như: nghe nhạc, hát, nhảy múa theo nhạc, một số kiến thức nhạc lí cơ bản, tham gia trò chơi âm nhạc... Ngoài ra, đối với TKT, âm nhạc còn là một hình thức hỗ trợ trị liệu đang được rất nhiều bác sĩ, nhà tâm lí học, GV dạy cho TKT quan tâm.

- *Đưa trẻ đến với các tác phẩm văn học:* Văn học là nghệ thuật phổ biến và có tác dụng GD mạnh mẽ nhất, hãy đọc và kể cho TKT nghe những câu chuyện cổ tích kèm theo những bức tranh minh họa sinh động để đưa TKT vào thế giới bí ẩn đầy huyền thoại và giàu trí tưởng tượng; gợi lên ở trẻ những ước mơ về cái đẹp, sự tin tưởng cái nhân hậu luôn chiến thắng cái xấu, cái thấp hèn; hãy chuẩn bị trang phục phù hợp để TKT được tự thể hiện cảm xúc, tình cảm của mình qua hoạt động đóng kịch, sắm vai... các nhân vật theo trí tưởng tượng của mình.

- *Tích hợp hoạt động nghệ thuật trong các hoạt*

*động GD khác:* Khám phá khoa học, làm quen với môi trường xung quanh, làm quen với toán... là những hoạt động cung cấp cho TKT nhiều kiến thức về tự nhiên, xã hội; giúp TKT được khám phá và trải nghiệm về những điều mới lạ trong cuộc sống. Tích hợp hoạt động nghệ thuật không chỉ giúp TKT khắc sâu kiến thức mà còn phát triển năng khiếu cho trẻ thông qua việc hướng dẫn TKT tạo ra những sản phẩm liên quan đến các hoạt động GD như: quả, cây, hoa, lá; các con vật gắn với môi trường sống, với các hiện tượng tự nhiên và xã hội; các phương tiện giao thông, các hình, khối hình học... để giúp trẻ tiếp thu kiến thức các môn học một cách dễ dàng hơn. Đây là cách thức làm giàu cảm xúc cho trẻ, giúp trẻ hào hứng và say mê với các hoạt động nghệ thuật để hoà nhập trong cuộc sống.

## **2.3. Tổ chức hoạt động nghệ thuật giúp TKT hoà nhập trong mô hình “lấy trẻ làm trung tâm”:**

- *Điều chỉnh nội dung GD nghệ thuật linh hoạt, sáng tạo trên cơ sở đảm bảo yêu cầu chung, phù hợp với đặc điểm nhận thức của TKT:* Tổ chức hoạt động nghệ thuật giúp cho TKT học hoà nhập cần tuân thủ theo các cấp độ phát triển về nhận thức cái đẹp ở trẻ như: (i). Hình thành những kinh nghiệm ban đầu cho trẻ thông qua phát triển kĩ năng quan sát; sự quan tâm, hứng thú khám phá vẻ đẹp của con người và sự vật xung quanh; (ii). Hình thành năng lực cảm nhận vẻ đẹp tự nhiên, con người từ chính môi trường thiên nhiên, cảnh quan, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi; (iii). Giúp trẻ thể hiện xu hướng, sự say mê yêu thích lĩnh vực nghệ thuật, âm nhạc, hội họa qua khả năng kết nối các đặc tính riêng lẻ của sự vật. Đối với TKT nhu cầu của các em bị chi phối rất nhiều do môi trường sống và thể trạng của mỗi em, ví dụ: TKT vận động phải sự dụng nặng làm dụng cụ hỗ trợ cho việc đi lại thì khi nhìn thấy bạn bè cùng trang lứa vui chơi, chạy nhảy sẽ khiến cho trẻ khao khát được di chuyển nhanh hơn, mạnh mẽ hơn; nếu trẻ bị khiếm khuyết đôi chân hãy để trẻ được làm mọi thứ bằng đôi tay của mình, trẻ có thể đàn, hát... Điều này đòi hỏi sự thiết kế các hoạt động cần linh hoạt và phù hợp với dạng và mức độ khuyết tật của trẻ; phù hợp với nhu cầu, năng lực, đặc điểm nhận thức, khả năng, sự hứng thú theo độ tuổi, đặc điểm cá nhân; phù hợp với điều kiện kinh tế, văn hóa, GD xã hội để TKT được tham gia khám phá, phát triển các kĩ năng quan sát, kĩ năng thao tác với đồ vật, kĩ năng xã hội cũng như thái độ, xúc cảm, tình cảm của bản thân với sự vật, hiện tượng diễn ra xung quanh. Không áp đặt duy nhất một nội dung, hình thức tổ chức và cách hướng dẫn giống nhau cho mọi TKT. Khi thiết kế và tổ chức hoạt động cần giải quyết

được các câu hỏi: những kĩ năng nào trẻ đã có để sẵn sàng khám phá, nhận biết sự vật; những kĩ năng mới nào là phù hợp; TKT khám phá và quan sát sự vật theo cách nào; cần có những hỗ trợ nào và mức độ hỗ trợ cần giúp để trẻ có thể thực hiện được... Việc lựa chọn điều chỉnh các nội dung, hình thức hoạt động phù hợp với TKT cần: xuất phát từ khả năng nhận thức, hứng thú của trẻ có các dạng khuyết tật khác nhau, phù hợp với các điều kiện thực tiễn về đồ dùng, đồ chơi, thiết bị...; dựa trên kinh nghiệm, kiến thức đã có, giúp trẻ có thể khắc sâu hơn và có biểu lộ về cảm nhận hoặc cảm xúc của bản thân về hình ảnh đồ vật, sự vật hay con người.

- *Lựa chọn phương pháp, hình thức tổ chức GD nghệ thuật phù hợp với đặc điểm nhận thức của TKT:* Với quan điểm GDHN không chỉ là GD mang tính cá nhân mà còn là tổ chức các hoạt động mang tính hợp tác, đáp ứng năng lực và nhu cầu của trẻ; làm thay đổi suy nghĩ truyền thống về sự cô lập, sự khinh miệt và thành kiến đối với TKT; đảm bảo sự công bằng và không đánh mất cơ hội được tham gia vào tất cả các hoạt động chung trong lớp học với mọi trẻ trong các môi trường khác nhau. Theo đó, các nội dung, phương pháp và hình thức GD thực hiện trong lớp học hoà nhập phải được tổ chức thống nhất cho TKT được tham gia. Căn cứ vào những nội dung hoạt động nghệ thuật tổ chức cho trẻ để xác định những yêu cầu cụ thể về các kĩ năng đối với TKT cần đạt được; nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động cần chú trọng đảm bảo tính định hướng xã hội thông qua các tác động sư phạm và tính xã hội hoá để TKT có thể tham gia vào các hoạt động xã hội, cùng nhau học tập và chia sẻ; căn cứ vào đặc điểm thể chất, giác quan của TKT để lựa chọn những hỗ trợ về phương pháp, đồ dùng đồ chơi và hình thức tổ chức để TKT được cùng tham gia trải nghiệm; không đặt TKT ra ngoài lề các hoạt động chung mà luôn luôn tìm những giải pháp sáng tạo nhất, linh hoạt nhất để TKT có thể tham gia tối đa và có hiệu quả vào các hoạt động chung. Trẻ rất dễ dàng bị lôi cuốn với những gì mới lạ, hấp dẫn và có tính thẩm mỹ. Việc đa dạng đồ vật, sự vật, thiết bị, con người trong tổ chức hoạt động giúp không chỉ TKT mà mọi trẻ em trong lớp hoà nhập có được nhiều sự lựa chọn, tạo ra cảm xúc, hứng thú ban đầu cho trẻ mà còn giúp trẻ cảm thụ được hoạt động nghệ thuật ở nhiều góc độ khác nhau, ví dụ như: đối với TKT vận động khó đạt được những trải nghiệm như một trẻ bình thường khác, trẻ không có cảm giác mỗi chân nếu trẻ đó bị bại liệt đôi chân và không thể đi lại được; trẻ không thể leo trèo nên không có cảm

giác về độ cao và lấy thăng bằng của cơ thể; không cảm nhận thấy sức đẩy của nước khi không được ngâm mình dưới nước... Việc cho trẻ tham gia hoạt động nghệ thuật cần lưu ý tránh các hình thức vận động quá mạnh, cần lựa chọn các cách vận động nhẹ nhàng với các đồ dùng, đồ chơi phù hợp, ví dụ, trẻ chậm phát triển trí tuệ thì rất khó khăn trong việc nắm các quy tắc và khái niệm, trẻ có thể học thuộc lòng được các quy tắc nhưng không hiểu hết ý nghĩa, không biết sử dụng các quy tắc đó vào thời điểm nào, lúc nào thì chương trình hoạt động nghệ thuật cần chú ý các đặc điểm sau: thời gian đặt vấn đề và giải quyết vấn đề trong khoảng thời gian ngắn để thu hút sự chú ý của trẻ và khuyến khích trẻ giải quyết vấn đề được đặt ra; tăng dần thời gian tập trung lắng nghe, quan sát sự vật hiện tượng của cuộc sống thông qua các hoạt động, trò chơi nghệ thuật ngoại cảnh để trẻ được tận mắt chứng kiến, quan sát, chạm đến và cảm nhận; lồng ghép các hoạt động nghệ thuật có sử dụng về màu sắc để thu hút trẻ và giúp trẻ ghi nhớ, phân biệt sắc màu; kiến thức trong mỗi hoạt động cần đặt ra với nội dung đơn giản, dễ hiểu, ngắn gọn nhưng kèm theo nhiều ví dụ thực hành và trò chơi phù hợp để trẻ dễ tiếp thu kiến thức đó.

Các hình thức tổ chức hoạt động cho TKT cần được chú trọng là: (i). *Lựa chọn được khung cảnh môi trường lớp học phù hợp để tiến hành tổ chức các hoạt động:* Trang trí trường, lớp thay đổi một cách có mục đích, hệ thống theo các chủ đề, có thể là những đồ vật thật, mô hình về các vật hiện tượng hoặc những quyển sách, tranh truyện về các chủ đề đó; (ii). *Tổ chức hoạt động nghệ thuật cần gắn liền với môi trường thiên nhiên:* Hoạt động nghệ thuật được tổ chức ở những địa điểm khác nhau sẽ gây hứng thú cho trẻ vì thiên nhiên có ảnh hưởng mạnh mẽ đối với sự phát triển của tâm hồn con người và là nguồn ấn tượng không bao giờ cạn về cái đẹp; cần biết khuyến khích TKT quan sát, nhận xét để giúp trẻ cuốn hút vào vẻ đẹp tinh tế của thiên nhiên làm cho tâm hồn trẻ tràn ngập niềm vui sướng, giúp trẻ càng yêu quý thiên nhiên, muốn mình trở nên đẹp hơn, tốt hơn, đồng thời tăng thêm ý thức bảo vệ và chăm sóc thiên nhiên tạo môi trường ngày càng đẹp hơn; (iii). *Tổ chức hoạt động theo nhóm linh hoạt, thường xuyên:* Hoạt động nghệ thuật đối với TKT đòi hỏi có nhiều thao tác cần có sự lặp đi lặp lại, cần được ôn luyện mọi nơi, mọi lúc để trẻ được rèn luyện thành thói quen và kĩ năng cơ bản để tạo ra sự cảm nhận, thể hiện cảm xúc cho trẻ và tạo nên một sản phẩm nghệ thuật; trong quá trình cùng hoạt động, trẻ sẽ có rất nhiều cơ hội để quan sát, so

sánh về kĩ năng, công việc của bạn mình để khẳng định khả năng cảm thụ, phát triển khả năng thẩm mĩ của bản thân; cùng giúp đỡ và cộng tác lẫn nhau để hoàn thành nhiệm vụ được giao (nên chia trẻ thành các nhóm 3-4 trẻ trong một nhóm cùng thực hiện một nhiệm vụ để trẻ cùng tham gia, việc chia lớp thành các nhóm cần dựa trên tính chất và nội dung của hoạt động để tạo cho trẻ thói quen làm việc cùng cộng tác, cùng làm việc...); (iv). *Tổ chức các hoạt động nghệ thuật cho trẻ thông qua lễ hội*: Tổ chức cho TKT tham gia hoạt động nghệ thuật theo các chủ đề nhân các ngày lễ, ngày hội (như vẽ tặng bà, mẹ, cô giáo, anh chị em, bạn bè; tổ chức liên hoan tiếng hát của trẻ nhân ngày lễ, ngày sinh nhật, ngày 8/3, 1/6, 20/11, 22/12, ngày có sự kiện đặc biệt ...) với nhiều hình thức phong phú, linh hoạt (vẽ màu nước, in tranh bằng ngón tay, bàn tay; tạo sản phẩm bằng các nguyên vật liệu rau, củ, quả; cắt dán trang trí mặt nạ, làm hộp bút, làm câu đối Tết; vẽ những bức tranh tĩnh vật, tranh chân dung, tranh phong cảnh về quê hương đất nước...) nhằm tạo sự hứng thú và khuyến khích những trẻ có khả năng, năng khiếu về lĩnh vực thẩm mĩ thể hiện sự sáng tạo của mình; góp phần khơi gợi óc nghệ thuật, động viên khuyến khích sự cố gắng hơn của trẻ, đặc biệt đối với những trẻ nhút nhát, thiếu tự tin; (v). *Thường xuyên tổ chức các hình thức “thi” cho trẻ và tổ chức trưng bày sản phẩm của TKT* (triển lãm, treo trang trí...) nhằm kích thích sự hứng thú, tạo ý thức học tập để khích lệ, động viên trẻ tham gia các hoạt động nghệ thuật, tạo cơ hội cho TKT thể hiện năng khiếu bản thân; tất cả những TKT tham dự trong các cuộc thi đều cần được trao giải thưởng khuyến khích với các hình thức khác nhau (như: giải ấn tượng, giải tài năng, giải tác phẩm ngộ nghĩnh...) nhằm tạo sự thích thú, phấn khởi, qua đó kích thích TKT tạo ra sản phẩm và rèn kĩ năng qua các sản phẩm. Để tạo sự “hưng phấn” cho trẻ hoà nhập, cần mở được phòng giới thiệu những tác phẩm của trẻ đến với mọi người. Đây còn là nguồn động viên lớn, tạo cảm xúc tuyệt vời không chỉ với TKT mà còn đối với cha mẹ trẻ: “Phần thưởng mà trẻ đoạt được như một món quà tinh thần động viên bố mẹ TKT tiếp tục chiến đấu để vượt qua được những khó khăn, thử thách trong việc lo toan mọi điều để chăm sóc và hỗ trợ GD đối với TKT”; đồng thời còn tạo ra sự tương tác giúp các em có thể tự kiếm sống bằng nghề của mình để “khi trẻ bước ra cuộc sống, trẻ có thể tạo ra những sản phẩm mà người khác yêu thích nó, sẵn sàng bỏ tiền túi ra để được sở hữu nó chứ không phải vì mục đích nhân đạo”.

- *Đánh giá kết quả GD nghệ thuật cho trẻ TKT phù hợp với năng lực nhận thức của TKT*, không nhằm phân loại hoặc so sánh năng lực thẩm mĩ của TKT theo các mức độ đạt được, mà mục đích là để xác nhận những tiến bộ của trẻ trong quá trình tham gia vào các hoạt động dựa trên mục tiêu xây dựng cho từng trẻ; phát hiện được xu hướng học tập, sự quan tâm của trẻ đối với sự vật, môi trường xung quanh trẻ để có thể đưa ra các quyết định phù hợp trong kế hoạch GD đáp ứng nhu cầu và năng lực cá nhân của trẻ. Điều này, đòi hỏi phải xem xét mọi tiến trình của quá trình tham gia hoạt động của trẻ để xác định cơ hội học tập một kĩ năng mới ở mức độ cao hơn và thúc đẩy năng lực của TKT qua: mức độ tham gia vào hoạt động chung ở lớp; kết quả học tập kĩ năng mới của TKT (quan sát sự vật, hiện tượng; sự quan tâm, hứng thú khám phá sự vật và hiện tượng...); sự phát hiện, lựa chọn được đặc điểm riêng biệt mà cá nhân TKT cho là đẹp và yêu thích; khả năng phân biệt, so sánh, lựa chọn sự vật tổng thể theo cảm quan của TKT; khả năng thay đổi, điều chỉnh để tạo dựng một sản phẩm vật chất có ý nghĩa thẩm mĩ, thể hiện sự quan tâm, lựa chọn một xu hướng thẩm mĩ mà TKT yêu thích.

- *Xây dựng đội ngũ GV có kiến thức về GD nghệ thuật cho TKT*: GV có vai trò đặc biệt quan trọng trong công tác GDHN đối với TKT. GV là người trực tiếp tổ chức thực hiện tất cả các hoạt động GD trong nhà trường nhằm thực hiện mục tiêu GD và dạy học đã đề ra đối với TKT thuộc lớp học của mình hoặc là môn học mà mình phụ trách. GV tổ chức hoạt động nghệ thuật cho TKT cần phải được trau dồi những năng lực và phẩm chất như: kiến thức chuyên môn; kiến thức, kĩ năng trong việc dạy học cho TKT; xây dựng và thực hiện kế hoạch cá nhân cho TKT; thường xuyên đổi mới phương pháp dạy học, hình thức tổ chức hoạt động để tạo nên những giờ học lôi cuốn, thu hút TKT; tổ chức, xây dựng vòng kết nối bạn bè cho TKT; tự tạo trang thiết bị và đồ dùng học tập. Điều quan trọng cốt lõi là xây dựng đội ngũ GV có lòng yêu nghề, cảm thông và thương yêu trẻ, chính tình yêu thương của người GV sẽ tạo nên được sức mạnh để có thể giúp TKT hoà nhập và học tập - đây chính là một nhiệm vụ quan trọng trong việc xây dựng đội ngũ GV GD nghệ thuật nói riêng và GV GD TKT nói chung.

- *Đẩy mạnh sự phối hợp GD với cha mẹ trẻ*: Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, tư vấn và hướng dẫn

cha mẹ trẻ cách thức tổ chức các hoạt động. Để có thể đạt hiệu quả cao nhất trong GD thì việc tuyên truyền nhằm tạo nên sự kết hợp giữa nhà GD với phụ huynh là điều vô cùng quan trọng như: Thông báo về chương trình dạy theo chủ điểm (thay tin hàng tuần) để phụ huynh biết và phối hợp với GV rèn luyện cho trẻ; vận động phụ huynh hỗ trợ kinh phí và vật liệu để tổ chức các hoạt động nghệ thuật phong phú như: thùng giấy, ống lon, hộp sữa, bìa, chai nhựa, quần áo cũ, dụng cụ hóa trang...; tổ chức các hoạt động nghệ thuật có sự cùng tham gia hoạt động giữa cha mẹ trẻ với TKT. Nhiều gia đình có TKT cảm thấy cô độc hoặc lo sợ về tương lai của trẻ, cần thành lập các nhóm cha mẹ trẻ để cùng chia sẻ và hỗ trợ nhau. Nếu các bậc cha mẹ cùng sát cánh để hỗ trợ nhau, họ có thể cải thiện được cuộc sống của con họ. Họ cũng có thể liên kết lại thành nhóm để có thể có được sự hỗ trợ tốt hơn của cả cộng đồng. Sự liên kết lại thành một nhóm của các bậc cha mẹ để nói với nhau về những khó khăn họ đang gặp mà không phán xét, tôn trọng sự riêng tư của mỗi người và học cách hỗ trợ nhau. Các nhóm cha mẹ kết hợp với nhau cùng làm việc có thể giải quyết nhiều vấn đề, tạo nên những sự thay đổi trên cơ sở lập kế hoạch hành động; cùng nhau phối hợp các lực lượng để giúp TKT thành công; khai thác các thế mạnh, nguồn lực từ nhóm bạn; điều chỉnh kế hoạch khi phải đối mặt với nhiều khó khăn hơn.

### 3. Kết luận

Hoạt động nghệ thuật là con đường hình thành cho TKT xúc cảm, tình cảm thẩm mỹ chân chính với từng tác phẩm, với nghệ thuật; hình thành năng lực quan sát, năng lực nhận xét, đánh giá và kêu gọi lòng ham muốn sáng tạo cái đẹp; cung cấp cho TKT kiến thức và kĩ năng cơ bản của mỹ thuật. Đây là con đường hình thành năng lực sáng tạo, là yếu tố cần thiết để giúp TKT tự tin và học tốt ở các độ tuổi tiếp theo. GD TKT trong môi trường hòa nhập là một công việc đòi hỏi kiến thức sâu sắc của người GV về đặc điểm phát triển của TKT để điều chỉnh nội dung và tổ chức thực hiện chương trình cho phù hợp. Với sự phát triển của GDHN cho TKT hiện nay, không chỉ hoạt động nghệ thuật mà các hoạt động GD khác cũng cần được nghiên cứu để giúp TKT học hòa nhập hiệu quả hơn. □

### Tài liệu tham khảo

[1] Stainback, S.B.E., Stainback, W.C (1996). *Inclusion: A guide for educators*. Paul H. Brookes Publishing.  
 [2] Lipsky, D.K., Gartner, A. (1997). *Inclusion and School Reform: Transforming America's Classrooms*.

Paul H. Brookes Publishing Co., PO Box 10624, Baltimore, Maryland.

[3] Wagner, S. (2002). *Inclusion Programming for the Middle School Student with Autism/Asperger's Syndrome: Topics and Issues for Consideration by Teachers and Parents*. Future Horizons.

[4] Raver, S.A (2009). *Early childhood special education, 0 - 8 years: Strategies for positive outcomes*. New Jersey: Pearson Education.

[5] Karren Kearns (2010). *The big picture: Working in Children's Services Series*. Pearson Publisher.

[6] Friend M. - Bursuck W (1996). *Including students with special needs - A practical guide for classroom teacher*, Boston: Allyn and Bacon.

[7] Smit, E.C.T at al (1998). *Teaching students with special needs in inclusive settings*. 2nd. Boston: Allyn and Bacon.

[8] Catterall, James S. (2009). *Doing well and doing good by doing art: The affects of education in the visual and performing arts on the achievements and values of young adults*. Los Angeles/London: Imagination Group/I-Group Books.

[9] Hansjorg Hohr (2012). *Aesthetic quality in scientific experience*. The problem of reference in John Dewey's aesthetics. Nordic Studies in Education, Vol.32.

[10] Lê Thị Thuý Hằng (2011). *Nghiên cứu đề xuất mô hình hỗ trợ giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật*. Đề tài Khoa học công nghệ cấp Bộ, mã số: B2007-33-06.

[11] Lê Ánh Nguyệt và cộng sự (2015). *Mô hình giáo dục hòa nhập cho trẻ có rối loạn phát triển trong trường mầm non*. Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Vol.60, No.1, tr 65-75.

[12] Nguyễn Minh Anh (2014). *Ứng dụng nghệ thuật trị liệu hoạt động với trẻ mầm non hoà nhập*. Kỷ yếu Hội thảo khoa học "Giáo dục và hoà nhập, lý luận và thực tiễn", Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương TP. Hồ Chí Minh, tr 32-38.

[13] Lê Thị Thuý Hằng (2015). *Giáo dục thẩm mỹ cho trẻ khuyết tật học hoà nhập trong trường mầm non*. Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Volume 60, Number 8C, 2015, tr 153-160.

[14] Trần Văn Minh (2016). *Hoạt động âm nhạc trong giáo dục hoà nhập cho trẻ khuyết tật mầm non*. Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt tháng 9/2016, tr 120-124.

[15] Nguyễn Quang Nhã (2016). *Giáo dục hoà nhập cho trẻ khuyết tật lứa tuổi mầm non qua các bài đồng dao*. Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt tháng 9/2016, tr 116-119;138.

[16] Phạm Minh Tùng (2016). *Hoạt động tạo hình trong giáo dục hoà nhập cho trẻ khuyết tật mầm non*. Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt tháng 9/2016, tr 125-128; 202.

[17] Quốc hội (2010). *Luật Người khuyết tật*.

[18] Lê Văn Tạc (chủ biên, 2006). *Giáo dục hoà nhập trẻ khuyết tật bậc tiểu học (dành cho giáo viên tiểu học)*. NXB Lao động - Xã hội.